

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/HNGĐ-ST
Ngày 06/9/2021
V/v: *Tranh chấp Hôn nhân
và gia đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Thế Tương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và bà Vũ Thị Thúy.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Nhật Khánh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên toà:
Không.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 144/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1983.

Trú tại: thôn Q, xã B, huyện Y, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Chị Lê Thị A, sinh năm 1995.

Trú tại: thôn Đ, xã B, huyện Y, tỉnh Thái Bình.

(Anh H chị A đều đề nghị xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn và trong quá trình giải quyết vụ án, đơn xin xử vắng mặt anh H trình bày:

Anh và chị A tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 13/3/2018 tại UBND xã Thụy Hải, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, vợ chung sống với nhau chưa được 02 tháng thì chị A bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, anh đã nhiều lần

đến gặp nhưng chị A cương quyết không về, từ đó đến nay vợ chồng đã sống ly thân đã gần 03 năm, không ai quan tâm gì đến nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị A.

Về con chung: Anh và chị A không có con chung nên không yêu cầu giải quyết

Về tài sản chung: Anh xác định anh và chị A không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị A trình bày:

Chị và anh H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 13/3/2018 tại UBND xã B, huyện Y, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được hơn một tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chênh lệch tuổi tác và bất đồng quan điểm sống nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó đến nay, nay anh H xin ly hôn chị đồng ý.

Về con chung: Chị và anh H không có con chung nên không yêu cầu giải quyết

Về tài sản chung: Chị xác định chị và anh H không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do vụ án không tiến hành hòa giải được nên đưa ra xét xử theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Các đương sự đều có đơn xin xử vắng mặt, vì vậy căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa anh H và chị A là hợp pháp, trong quá trình chung sống với nhau mới được thời gian rất ngắn vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn nhưng cả hai đều không có biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình, dẫn đến mâu thuẫn trở nên trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân gần 03 năm nay, mỗi người một nơi, không ai còn quan tâm gì đến nhau nữa. Như vậy, có căn cứ xác định vợ chồng anh H chị A đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ

Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho anh H được ly hôn chị A.

[3]. Về con chung: Anh H và chị A không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết

[4]. Về tài sản chung: Anh H và chị A không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Về án phí: Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39, 147, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016 về Án phí, Lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Việt H được ly hôn chị Lê Thị A.

2. Về con chung: Không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng anh H đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0003948 ngày 17/6/2021 tại Chi cục Thi hành án huyện Y, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí, anh H đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Anh H, chị A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ

Nơi nhân:

- VKSND huyện Thái Thụy.
- THADS huyện Thái Thụy.
- TAND tỉnh Thái Bình.
- UBND xã Thụy Hải.
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thế Tương